TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐĂK LĂK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2021/HSST
Ngày 30/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR – TỈNH ĐĂK LĂK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Lợi Niê

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Cao Thị Hồng Châu – Cán bộ hưu trí

2/ Bà Hà Thị Hương – Cán bộ hưu trí

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hà – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk.

- Đại diện VKS huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Oanh - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 30/7/2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2021/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/ QĐXXST - HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lữ Thị D**. Tên gọi khác: Lữ Thị D ; Sinh ngày 26/02/1986 tại tỉnh Ngh A.

HKTT và Nơi ở: Buôn Th, xã EK, huyện CM, tỉnh DL;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lữ Văn T, sinh năm: 1964; con bà: Nguyễn Thị P, sinh năm 1965 – hiện ông bà đang sống tại Bản NH, xã NM, huyện TD, tỉnh Ngh A; Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985 – hiện đang sống tại BA, xã EK, huyện CM, tỉnh DL; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009 (đã chết), con nhỏ nhất sinh năm 2011 – hiện đang sống tại Buôn Th, xã EK, huyện CM, tỉnh DL.

Tiền án; Tiền sự: không.

Ngày 29/9/2020 có hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, ngày 29/4/2021 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư **Hoàng Văn L** – Thuộc Vp luật sư TN, Đoàn luật sư tỉnh DL (Có mặt)

Người bị hại: Cháu Nguyễn Thị Cẩm L *(Đã chết)*

- *Người đại diện cho người bị hại:* Ông Nguyễn Văn Th *(Bố cháu L).*

Địa chỉ: BA, xã EK, huyện CM, tỉnh DL. (Có mặt)

Người liên quan: Ông Trần Hậu Th (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 3 – thôn 15, xã EK, huyện CM, tỉnh DL.

Người làm chứng: Ông Trần Hậu Nh (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 3 – thôn 15, xã EK, huyện CM, tỉnh DL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/9/2020, Lữ Thị D, không có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47M4-9780 chở con gái là Nguyễn Thị Cẩm L (sinh ngày 27/11/2009) phía sau, đi theo hướng từ trung tâm xã EK vào thôn 15, xã EK. Khi đi đến đoạn đường thuộc Tổ 2, buôn Th, xã EK, huyện CM, Lữ Thị D thấy phía trước có xe máy cày tay do anh Trần Hậu Th (sinh năm 1975, trú tại Tổ 3, thôn 15, xã EK, huyện CM) điều khiển, chở 44 khúc củi gỗ Xoan với nhiều kích thước khác nhau, xếp dọc, ngang trên thùng xe. Một số khúc gỗ lòi ra khỏi thùng xe bên phải dài nhất là 0,5m, bên trái dài nhất là 0,66m. Trên thùng xe có em trai anh Th là Trần Hậu Nh (sinh năm 1991) ngồi trên đống củi gỗ. Lữ Thị D ra hiệu bằng còi xe xin vượt phía bên trái xe máy cày. Do tiếng ồn của động cơ xe máy cày, anh Th không nghe thấy tiếng còi xe xin vượt nên vẫn điều khiển xe đi như trước đó. Lữ Thị D điều khiển xe mô tô vượt trái xe máy cày, ngang đến đoạn giữa thùng xe máy cày thì D thấy có khúc gỗ lòi ra khỏi thùng xe bên trái, chắn phía trước mặt. D khom người về bên trái tránh khúc gỗ, đồng thời tăng ga xe mô tô để vượt qua xe máy cày. Lúc này, cháu Nguyễn Thị Cẩm L ngồi sau xe bị khúc gỗ va vào mặt nên ngã khỏi xe mô tô, làm xe mô tô do D điều khiển rung lắc, loạng choạng vượt qua xe máy cày của anh Thiệu. Cùng lúc D vượt xe, anh Th đang điều khiển xe máy cày tay thì phát hiện phía sau thùng xe có va chạm nhưng không biết cụ thể. Thấy D điều khiển xe loạng choạng vượt lên, vừa đi vừa ngoái lại nhìn phía sau nên anh Th đứng dậy trên xe, nhìn phía sau xe máy cày thì phát hiện cháu L nằm bên đường nên tắt máy xe máy cày để xe trôi về phía bên trái theo hướng đi rồi dừng lại. Cháu L được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện nhưng đã tử vong cùng ngày.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 312/TTh-TTPY ngày 30/9/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế DL kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thị Cẩm L qua giám định: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng. Nhiều thương tích khác do tai nạn giao thông.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 20/9/2020 xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường đổ bê tông bằng phẳng, đường thuộc địa phận buôn Th, xã EK, huyện CM, tỉnh DL. Bề rộng mặt đường: 3,45 m, là đường hai chiều, không có vạch đường. Lấy mép đường bên trái

tính theo hướng từ đường liên xã EK, huyện CM, tỉnh DL đến buôn Thái, xã EK, huyện CM làm mép đường chuẩn, xác định: Điểm va chạm của cháu Nguyễn Thị Cẩm L với khúc gỗ trên xe máy cày cách mép đường chuẩn 0,72 m.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 64, ngày 13/4/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây nguyên kết luận: Lữ Thị D: Kết luận về y học: Trước, trong và sau khi xảy ra tai nạn giao thông (ngày 20/9/2020) và hiện tại (tại thời điểm giám định) Lữ Thị D bị bệnh: Rối loạn trầm cảm nhẹ (F32.0-ICD 10). Kết luận khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong và sau khi xảy ra tai nạn giao thông (ngày 20/9/2020) và hiện tại (tại thời điểm giám định) Lữ Thị D: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Lữ Thị D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai nhân chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 45/KSĐT-HS ngày 30/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM truy tố bị cáo Lữ Thị D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Lữ Thị D khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp tuyên bố bị cáo Lữ Thị D phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ": Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm q,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lữ Thị D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM đã trả lại 01 xe máy kéo không có biển số, màu sơn nâu; trên thùng xe có 44 khúc gỗ xoan; không có số máy, số khung cho anh Trần Hậu Th là chủ sở hữu hợp pháp

Đối với 01 xe mô tô biển số 47M4-9780, màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu AVARICE, số máy 7002457, số khung 0022457 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM đang tạm giữ cần trả lại cho bị cáo Lữ Thị D và chồng là Nguyễn Văn Th là chủ sở hữu hợp pháp

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận bào chữa gì mà chỉ mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến tranh luận: Xét thấy quan điểm của đại Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt là có căn cứ nên không có ý kiến gì. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét về tình trạng sức khỏe hiện nay của bị cáo đang bị hạn chế về nhận thức, hạn chế về khả năng điều khiển hành vi, sau khi sự việc xảy ra vợ chồng bị cáo đã sống ly thân, chồng bị tàn tật không nuôi được con nên giao con mới

10 tuổi cho bị cáo nuôi dưỡng, hoàn cảnh của bị cáo hiện nay rất khó khăn, vì vậy mong HĐXX xử phạt bị cáo mức thấp nhất có thể, để bị cáo có cơ hội tự rèn luyện bản thân, điều trị sức khỏe và nuôi dưỡng chăm sóc con nhỏ, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tài phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét về hành vi: Lời khai nhận tội của bị cáo Lữ Thị D tại phiên tòa hôm nay về cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản hiện trường, lời khai của người biết sự việc và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/9/2020, Lữ Thị D, không có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47M4-9780 chở con gái là Nguyễn Thị Cẩm L phía sau, đi theo hướng từ trung tâm xã EK vào thôn 15, xã EK. Khi đi đến đoạn đường thuộc Tổ 2, buôn Th, xã EK, huyện CM, Lữ Thị D vượt phía trái xe máy cày tay (do anh Trần Hậu Th điều khiển đang chở củi gỗ) không đảm bảo an toàn làm cháu Nguyễn Thị Cẩm L ngồi sau xe bị khúc củi trên xe máy cày va vào mặt nên ngã khỏi xe mô tô, rơi xuống đường. Hậu quả làm cháu Nguyễn Thị Cẩm L tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lữ Thị D đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8, khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ và phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;"

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông công cộng mà còn gây thiệt hại tính mạng của cháu Nguyễn Thị Cẩm L. Bị cáo nhận thức được rằng khi tham gia giao thông người điều khiển xe phải tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn giao thông. Nhưng do ý thức chủ quan, bị cáo điều khiển xe thiếu quan sát và và vượt xe

không đảm bảo an toàn dẫn đến sự việc gây ra tai nạn làm cháu L chết. Cho nên đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt phù hợp, có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã cùng với gia đình tự khắc phục hậu quả và được đại diện người bị hại làm đơn bãi nại, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước. Đồng thời, tại thời điểm tai nạn xẩy ra bị cáo có hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi *(bản kết luận pháp y thương tích số 64, ngày 13/4/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây nguyên kết luận)*. Tai nạn xẩy ra chính bản thân bị cáo là người bị mất mát rất lớn vì người bị hại là con ruột của bị cáo, bị cáo bị tổn thất nặng nề về thể chất lẫn tinh thần, bị cáo bị áp lực gia đình, lương tâm rày vò. Sau khi sự việc xẩy ra vợ chồng bị cáo đã ly thân, chồng bị tàn tật không có khả năng nuôi con nên đã giao con cho bị cáo trực tiếp nuôi dưỡng con chung mới 10 tuổi, bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, từ những lý do trên Hội đồng xét xử xét thấy; không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, cũng như có điều kiện để bị cáo, phục hồi sức khỏe và nuôi dưỡng, chăm sóc con nhỏ.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét ý kiến của trợ giúp viên pháp lý bào chữa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện cho người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với việc anh Trần Hậu Th tự nguyện thăm hỏi, hỗ trợ cho anh Nguyễn Văn Th và chị Lữ Thị D (Bố mẹ đẻ cháu Nguyễn Thị Cẩm L) số tiền 30.000.000 đồng, đây là sự tự nguyện của anh Th đối với gia đình và bên không có ý kiến gì về vấn đề này nên HĐXX không xem xét xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Ngày 29/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM đã trả lại 01 xe máy kéo không có biển số, màu sơn nâu; trên thùng xe có 44 khúc gỗ xoan; không có số máy, số khung cho anh Trần Hậu Th là chủ sở hữu hợp pháp. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại vật chứng trên cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến việc giải quyết án nên HĐXX cần chấp nhận.

Đối với 01 xe mô tô biển số 47M4 - 9780, màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu AVARICE, số máy 7002457, số khung 0022457 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM đang tạm giữ, xét thấy đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Lữ Thị D và chồng là Nguyễn Văn Th là chủ sở hữu hợp pháp

[6] Về án phí: Bị cáo Lữ Thị D phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

**** Tuyên bố:*** Bị cáo Lữ Thị D phạm tội: : "***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lữ Thị D 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về cho UBND xã EK, huyện CưM'gar quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

**** Về trách nhiệm dân sự:*** Đại diện cho người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

**** Về xử lý vật chứng:*** Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe máy kéo không có biển số, màu sơn nâu; trên thùng xe có 44 khúc gỗ xoan; không có số máy, số khung cho anh Trần Hậu Th là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại 01 xe mô tô biển số 47M4 - 9780, màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu AVARICE, số máy 7002457, số khung 0022457 cho bị cáo Lữ Thị D và chồng là Nguyễn Văn Th là chủ sở hữu hợp pháp.

(*Số lượng và đặc điểm theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 02/7/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành dân sự huyện CM, tỉnh DL*).

**** Về án phí:*** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lữ Thị D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi gửi:
- *Vụ giám đốc kiểm tra 1;*
- *TAND tỉnh DL;*
- *VKSND cùng cấp;*
- *THADS huyện; THA phạt tù;*
- *Sở tư pháp; CA huyện;*
- *Bị cáo, bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Y Lợi Niê

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- *TAND tỉnh DL;*
TÒA
- *VKSND tỉnh DL;*
- *Sở Tư pháp tỉnh DL;*
- *CA huyện, VKSND huyện CưM'gar;*
- *THA Dân sự, T H A hình sự;*
- *Bị cáo, người bị hại, các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, lưu VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Y Lợi Niê